TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÊ LINH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2020/QĐST/HNGĐ

Mê Linh, ngày 14 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 09/2020/TLST-HNGĐ ngày 02/01/2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1984;

Nơi đăng ký HKTT: Thôn Do Hạ, xã Tiền Phong, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú hiện nay: Xóm 8, thôn Tráng Việt, xã Tráng Việt, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1983.

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Thôn Do Hạ, xã Tiền Phong, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án ;

Căn cứ vào giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 132, quyển số 01/2007 ngày 29/11/2007, tại UBND xã Tiền Phong, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2020 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06/01/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Xuân Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có có 02 con chung là Nguyễn Huy H, sinh ngày 31 tháng 8 năm 2009 và Nguyễn Tấn D, sinh ngày 10 tháng 01 năm 2012

Giao cháu Nguyễn Tấn D cho chị M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến cháu thành niên, đủ 18 tuổi.

Giao cháu Nguyễn Huy H cho anh Th được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến cháu thành niên, đủ 18 tuổi.

Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Sau khi ly hôn hai bên có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung; tài sản riêng; công sức; công nợ: Chị M và anh Th đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị M tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Xác nhận chị M đã nộp đủ 2.800.000đ (*Hai triệu tám trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0009344 ngày 23/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh. Hoàn trả lại chị M số tiền 2.650.000 (*Hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn*) đồng theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND Mê Linh.*
- *Chi cục THADS Mê Linh.*
- *CQ đã thực hiện việc ĐKKH*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ; VP.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Định